

KHÁNG CHIẾN TOÀN DÂN - TƯ TƯỞNG NỔI BẬT TRONG “LỜI KÊU GỌI TOÀN QUỐC KHÁNG CHIẾN” CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

LÝ VIỆT QUANG * - BÙI HỒNG CẨM **

Kháng chiến toàn dân là tư tưởng nổi bật của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong quá trình lãnh đạo nhân dân ta chống lại và đánh bại các cuộc chiến tranh xâm lược của các thế lực thực dân, đế quốc. Đây cũng là tư tưởng nổi bật trong “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” (19/12/1946), dẫn dắt nhân dân ta, dân tộc ta trong cuộc kháng chiến chống Pháp đi đến thắng lợi hoàn toàn. Tư tưởng này thể hiện đậm nét tinh thần duy chiến lược của Người trong việc đoàn kết, tập hợp và phát huy sức mạnh của cả dân tộc để đánh bại kẻ địch có đội quân xâm lược thiện chiến, nhà nghề. Hiện nay, tư tưởng kháng chiến toàn dân của Hồ Chí Minh vẫn còn nguyên giá trị lý luận và thực tiễn đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Trước những hành động gây hấn ngày càng trấn trọng, “ngày càng lấn tối”, vì “quyết tâm cướp nước ta lần nữa” của thực dân Pháp, đêm 19/12/1946, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp bùng nổ trên toàn quốc. “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” được Hồ Chí Minh viết vào ngày 19/12/1946 và được phát đi sáng ngày 20/12/1946 trên sóng phát thanh của Đài Tiếng nói Việt Nam tới đồng bào, chiến sĩ cả nước. Như tiếng gọi của “hồn thiêng sông núi” lúc đất nước gặp cơn nguy biến, “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” là lời hịch hào hùng thúc giục muôn triệu

người con yêu nước Việt Nam đứng lên kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, để bảo vệ hòa bình, độc lập, thống nhất và tự do của đất nước, hạnh phúc của mọi nhà. Đó là tiếng nói của ý chí kiên cường, bất khuất, sẵn sàng “hy sinh đến giọt máu cuối cùng, để giữ gìn đất nước”⁽¹⁾; của quyết tâm cao độ: “Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”⁽²⁾ của nhân dân ta. Đồng thời, “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” còn khẳng định sự tất thắng của nhân dân Việt Nam trong cuộc chiến tranh chính nghĩa chống lại kẻ địch, dù phải trải qua “gian lao”, vất vả và khó khăn đến đâu đi nữa.

Trong “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến”, Hồ Chí Minh xác định toàn quốc kháng chiến có nghĩa là tất cả mọi người dân trong đất nước Việt Nam đều phải tham gia vào cuộc kháng chiến chống quân xâm lược. Người không có sự phân biệt giai cấp, tầng lớp, nòi giống, gái trai, giàu nghèo, dân tộc, tôn giáo; không loại trừ một ai, không bỏ sót một ai, chỉ cần những người đó còn thừa nhận mình là con dân nước Việt, còn có ít nhiều tình thần yêu nước đều có thể và cần phải tham gia vào lực lượng chống ngoại xâm. Người viết: “Bất kỳ đàn ông, đàn bà, bất kỳ người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh

* Tiến sĩ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

** Thạc sĩ, Trường Đại học Trần Quốc Tuấn - Bộ Quốc phòng.

1 - Hồ Chí Minh: *Toàn tập, xuất bản lần thứ ba*, Nxb CTQG, H, 2011, t.4, tr.534.

2 - Hồ Chí Minh: *Sđd, t.4, tr.534.*

thực dân Pháp để cứu Tổ quốc... Ai cũng phải ra sức chống thực dân Pháp cứu nước”⁽³⁾.

Luận điểm trên thể hiện tư duy đúng đắn và sáng tạo của Hồ Chí Minh về vai trò và sức mạnh vô địch của quần chúng nhân dân trong lịch sử nói chung và trong cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc nói riêng. Đó là sự thống nhất với mạch tư duy: “Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân”⁽⁴⁾. Sức mạnh của lực lượng cách mạng trước hết là từ sức mạnh tổng hợp của nhân dân, chứ không phải của riêng một cá nhân, hay một nhóm người. Do đó: “Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, chứ không phải là sự nghiệp của cá nhân anh hùng nào”⁽⁵⁾.

Với Hồ Chí Minh, kháng chiến toàn dân là một trong những biện pháp chủ yếu để quân dân ta có thể đương đầu và đánh bại quân xâm lược. Bởi Người hiểu rất rõ âm mưu của thực dân Pháp muốn lợi dụng ưu thế hơn hẳn về quân sự hòng thực hiện những đòn tấn công chớp nhoáng, với chiến lược “đánh nhanh, thắng nhanh”, để tiêu diệt lực lượng kháng chiến, xóa sổ cơ quan đầu não kháng chiến. Cách thức tốt nhất để đánh bại âm mưu này trong hoàn cảnh đất nước còn đang phải “chiến đấu trong vòng vây” của các thế lực đế quốc, không được một sự ủng hộ, giúp đỡ nào từ quốc tế là phát huy cao độ nội lực của dân tộc. Do đó, sự thành bại của sự nghiệp cách mạng, của cuộc kháng chiến sẽ tùy thuộc vào việc Đảng và Chính phủ quy tụ và phát huy được vai trò và sức mạnh của quần chúng nhân dân đến mức độ nào, hay nói cách khác là phụ thuộc vào lực lượng của dân chúng tham gia kháng chiến đồng đảo hay không. Thực hiện kháng chiến toàn dân, quy tụ và phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc thì nhất định sẽ đưa đến kết quả: “kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công”⁽⁶⁾; “thắng

lợi nhất định về dân tộc ta”⁽⁷⁾.

Mặt khác, Hồ Chí Minh còn cho rằng: “Tổ quốc là Tổ quốc chung. Tổ quốc độc lập, thì ai cũng được tự do. Nếu mất nước, thì ai cũng phải làm nô lệ”⁽⁸⁾. Độc lập, tự do là giá trị thiêng liêng, cao quý và bất khả xâm phạm, được hun đúc trong suốt chiều dài lịch sử của dân tộc ta. Vì độc lập, tự do, bao thế hệ người Việt Nam đã và sẵn sàng ngã xuống. Thế hệ trước làm chưa được thì thế hệ sau tiếp bước. Tinh thần yêu nước bất khuất như mạch nguồn vô tận được trao truyền: từ thế hệ này sang thế hệ khác. Truyền thống quý báu đó, chân lý bất diệt đó được Hồ Chí Minh thể hiện rất rõ, rất cụ thể trong “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” khi Người viết: “Chúng ta thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”⁽⁹⁾.

Đây là cái mới, cái sáng tạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện trong “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến”. Cái mới, cái sáng tạo đó là Hồ Chí Minh đã tìm ra điểm tương đồng, “mẫu số chung”, chất keo kết dính muôn triệu người con nước Việt ở tất cả các thành phần, giai cấp trong xã hội - hòa bình, độc lập, thống nhất và tự do. Sự phát hiện này của Hồ Chí Minh đã khai đường, mở lối cho việc tiếp tục kế thừa và phát huy truyền thống yêu nước, đoàn kết của con người Việt Nam, của dân tộc Việt Nam trong dựng nước và giữ nước.

Hơn nữa, theo Hồ Chí Minh, “đất ta hẹp, dân ta ít, nước ta nghèo”⁽¹⁰⁾, trong khi đó, “Giặc Pháp, so với ta, là một kẻ địch khá mạnh, chúng lại có Mỹ và Anh giúp”⁽¹¹⁾. Do đó, trong “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến”, Người nhấn mạnh: Sự nghiệp kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn hòa bình, độc lập, thống nhất và tự do của đất nước phải có sự tham gia của toàn dân. “Hãy là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc... Ai cũng phải ra sức chống thực dân Pháp

3 - Hồ Chí Minh: Sđd, t.4, tr.534

4 - Hồ Chí Minh: Sđd, t.10, tr.453

5 - Hồ Chí Minh: Sđd, t.12, tr.672

6 - Hồ Chí Minh: Sđd, t.6, tr. 102

7 - Hồ Chí Minh: Sđd, t.4, tr.534

8 - Hồ Chí Minh: Sđd, t.4, tr.539

9 - Hồ Chí Minh: Sđd, t.4, tr.534

10 - Hồ Chí Minh: Sđd, t.7, tr.30

11 - Hồ Chí Minh: Sđd, t.7, tr.30

cứu nước”⁽¹²⁾.

Trên cơ sở giải thích nội hàm của kháng chiến toàn dân và nêu những lý do chính nghĩa để nhân dân ta tiến hành cuộc kháng chiến toàn quốc, Hồ Chí Minh đã nêu ra những phương hướng, giải pháp lớn trong “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” để tập hợp, đoàn kết và phát huy sức mạnh của toàn dân trong kháng chiến chống Pháp xâm lược. Theo Người, cuộc kháng chiến chống Pháp muốn quy tụ và phát huy được sức mạnh toàn dân tộc, để giành được thắng lợi, cần phải thực hiện tốt những phương hướng, giải pháp sau:

Thứ nhất, cần nêu rõ mục đích chính nghĩa của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược mà nhân dân ta tiến hành. Hòa bình, thống nhất, độc lập và tự do là mục đích chính nghĩa của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Trong “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến”, Hồ Chí Minh chỉ rõ mục đích của cuộc kháng chiến là “không chịu mất nước..., không chịu làm nô lệ”. Vì vậy, toàn dân kháng chiến với mục đích này, thì “thắng lợi nhất định về dân tộc ta!”.

Thứ hai, thực hiện đại đoàn kết dân tộc rộng rãi. Đây là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng trong mỗi giai đoạn, trước mắt là trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Do đó, trong “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến”, Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi “Hỡi đồng bào toàn quốc!... Hỡi anh em binh sĩ, tự vệ, dân quân!... Chúng ta phải đứng lên!... Giờ cứu nước đã đến!... Bất kỳ đàn ông, đàn bà, bất kỳ người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hết là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc... Ai cũng phải ra sức chống thực dân Pháp cứu nước”⁽¹³⁾. Bởi vì, theo Người, “đoàn kết là sức mạnh, cách mạng nhờ đoàn kết mà thắng lợi, kháng chiến nhờ đoàn kết mà thành công”⁽¹⁴⁾.

Thứ ba, phải vũ trang toàn dân, gắn với xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân làm nòng cốt cho cuộc kháng chiến toàn dân. Đây là một trong những phương hướng, giải pháp quyết định đến thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Để kháng chiến giành thắng lợi, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, mỗi người dân phải tự vũ trang “Ai có súng dùng súng. Ai có gươm dùng gươm, không có gươm thì dùng cuốc, thuồng, gậy gộc”⁽¹⁵⁾. Trong cuộc kháng chiến toàn dân đó, “anh em binh sĩ, tự vệ, dân quân” là lực lượng nòng cốt cho toàn dân đánh giặc giữ nước. “Anh em binh sĩ, tự vệ, dân quân” phải nêu cao tinh thần vượt khó, khắc phục gian lao... của cuộc kháng chiến; nêu cao tấm gương “hy sinh đến giọt máu cuối cùng, để giữ gìn đất nước” để toàn dân noi theo.

Trong giai đoạn hiện nay, trước những biến động phức tạp và khó lường của tình hình thế giới, khu vực và trong nước; trước yêu cầu mới của sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, cần vận dụng sáng tạo tư tưởng kháng chiến toàn dân trong “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” của Hồ Chí Minh. Đại hội Đảng lần thứ XII khẳng định: “Củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh quốc gia, ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của Đảng, Nhà nước, của cả hệ thống chính trị và toàn dân...; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc”⁽¹⁶⁾. Cùng với đó, Đảng ta cũng nhấn mạnh: “Xây dựng “thế trận lòng dân”, tạo nền tảng vững chắc xây dựng nền quốc phòng toàn dân và nền an ninh nhân dân”⁽¹⁷⁾. Đó là sự kế thừa và tiếp nối tư tưởng kháng chiến toàn dân của Hồ Chí Minh trong tình hình mới, để khẳng định sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc là sự nghiệp của toàn dân, của “thế trận lòng dân” và của nền quốc phòng toàn dân.▣

15 - Hồ Chí Minh: Sđd, t.4, tr.534

16 - Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2016, tr.148 - 149.

17 - Đảng Cộng sản Việt Nam: Sđd, tr.149

12 - Hồ Chí Minh: Sđd, t.4, tr.534

13 - Hồ Chí Minh: Sđd, t.4, tr.534

14 - Hồ Chí Minh: Sđd, t.11, tr.367